

Số: 220402/2022/BC - HII

Yên Bái, ngày 22 tháng 04 năm 2022

**BÁO CÁO THAY ĐỔI PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN/SỐ TIỀN THU ĐƯỢC
TỪ ĐỢT CHÀO BÁN**

*(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 33/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng
khoán Nhà nước cấp ngày 24/02/2022)*

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- Tên tổ chức phát hành (đầy đủ): Công ty Cổ phần An Tiên Industries
- Địa chỉ trụ sở chính: Khu Công nghiệp phía Nam, xã Văn Phú, TP. Yên Bái, tỉnh Yên Bái
- Điện thoại: 0216 3 856 555 Fax: 0216 3 851 123 Website: <https://antienindustries.com/>
- Vốn điều lệ: 368.315.080.000 đồng.
- Mã cổ phiếu (nếu có): HII
- Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hải Dương
Số hiệu tài khoản: 46010002166141
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 5200466372 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Yên Bái cấp lần đầu ngày 01/10/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 08/03/2022.
 - Ngành nghề kinh doanh chính:
Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu
Chi tiết: Chế biến đá và các sản phẩm từ đá Mã ngành: 2399
 - Sản phẩm/dịch vụ chính: sản xuất các sản phẩm từ nhựa, chế biến đá và các sản phẩm từ đá, xây dựng, vận tải, bán buôn và bán lẻ nguyên vật liệu và các hoạt động khác theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
- Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): Không

II. CHỨNG KHOÁN PHÁT HÀNH

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần An Tiên Industries
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán đã phát hành: 36.831.508 cổ phiếu
- Tổng vốn/số tiền đã huy động: 368.315.080.000 đồng, trong đó phần vốn/số tiền huy động cho dự án: 0 đồng.
- Ngày kết thúc đợt chào bán/phát hành: Ngày 20/04/2022

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN/SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN/PHÁT HÀNH

- Phương án sử dụng vốn/số tiền thu được từ đợt chào bán/phát hành:
 - 1.1. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán do Đại hội đồng cổ đông phê duyệt:



STT	Phương án sử dụng vốn thu được	Số tiền (đồng)
1	Trả nợ vay ngắn hạn, dài hạn đến hạn trả (nợ vay ngân hàng, vay các tổ chức tín dụng;....)	150.000.000.000
2	Bổ sung vốn lưu động: Mua hàng hóa; công cụ dụng cụ; nguyên vật liệu và dịch vụ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty (hạt nhựa các loại, phụ gia, hạt màu; dịch vụ vận tải, điện, nước,...); thanh toán lương, lương khuyến khích, bảo hiểm và các khoản phụ cấp cho người lao động.	218.315.080.000
3	Tổng cộng	368.315.080.000

1.2. Phương án sử dụng vốn chi tiết do Hội đồng quản trị thông qua:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (đồng)	Thời hạn thực hiện
1	Trả nợ vay ngắn hạn, dài hạn đến hạn trả (nợ vay ngân hàng, vay các tổ chức tín dụng, ...)	150.000.000.000	
	Trả nợ vay ngắn hạn	150.000.000.000	
	<i>Trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hải Dương</i>	<i>129.043.195.173</i>	<i>Tháng 03/2022 đến tháng 05/2022</i>
	<i>Trả nợ cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh KCN Hải Dương</i>	<i>16.313.905.633</i>	<i>Tháng 04/2022</i>
	<i>Trả nợ cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh Đống Đa</i>	<i>4.642.899.194</i>	<i>Tháng 03/2022</i>
2	Bổ sung vốn lưu động: Mua hàng hóa; công cụ dụng cụ; nguyên vật liệu và dịch vụ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty (hạt nhựa các loại, phụ gia, hạt màu; dịch vụ vận tải, điện, nước,...); thanh toán lương, lương khuyến khích, bảo hiểm và các khoản phụ cấp cho người lao động.	218.315.080.000	Năm 2022
	<i>Mua hàng hóa; công cụ dụng cụ; nguyên vật liệu và dịch vụ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty (hạt nhựa các loại, phụ gia, hạt màu; dịch vụ vận tải, điện, nước,...)</i>	<i>188.315.080.000</i>	Quý I – Quý II/2022
	<i>Thanh toán lương, thưởng và các khoản phụ cấp cho người lao động</i>	<i>30.000.000.000</i>	Năm 2022
	Tổng cộng	368.315.080.000	

2. Phương án sử dụng vốn sau khi điều chỉnh:

2.1. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán do Đại hội đồng cổ đông phê duyệt:

Không thay đổi

2.2. Phương án sử dụng vốn chi tiết do Hội đồng quản trị thông qua:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (đồng)	Thời hạn thực hiện
1	Trả nợ vay ngắn hạn, dài hạn đến hạn trả (nợ vay ngân hàng, vay các tổ chức tín dụng, ...)	150.000.000.000	
	Trả nợ vay ngắn hạn	150.000.000.000	
	<i>Trả nợ gốc và lãi vay cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hải Dương</i>	<i>92.000.000.000</i>	<i>Quý II – Quý III/2022</i>
	<i>Trả nợ gốc và lãi vay cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh KCN Hải Dương</i>	<i>58.000.000.000</i>	<i>Quý II – Quý III/2022</i>
2	Bổ sung vốn lưu động: Mua hàng hóa; công cụ dụng cụ; nguyên vật liệu và dịch vụ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty (hạt nhựa các loại, phụ gia, hạt màu; dịch vụ vận tải, điện, nước,...); thanh toán lương, lương khuyến khích, bảo hiểm và các khoản phụ cấp cho người lao động.	218.223.480.000	Năm 2022
	<i>Mua hàng hóa; công cụ dụng cụ; nguyên vật liệu và dịch vụ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty (hạt nhựa các loại, phụ gia, hạt màu; dịch vụ vận tải, điện, nước,...)</i>	<i>188.223.480.000</i>	Năm 2022
	<i>Thanh toán lương, thưởng và các khoản phụ cấp cho người lao động</i>	<i>30.000.000.000</i>	Năm 2022
3	Thanh toán các khoản chi phí liên quan tới đợt phát hành (phí cấp phép chào bán; phí CBTT, phí tư vấn; phí thực hiện quyền, phí kiểm toán vốn chủ sở hữu, và các chi phí khác liên quan (nếu có))	91.600.000	
	Tổng cộng	368.315.080.000	

3. Lý do thay đổi (nếu có): Điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế.

4. Căn cứ thay đổi: Nghị quyết Hội đồng quản trị số 220401/2022/NQ – HĐQT ngày 22/04/2022

5. Phương án thay đổi được công bố thông tin tại: www.antienindustries.com ngày 22 tháng 04 năm 2022.



Số: 220401/2022/NQ - HĐQT

Yên Bái, ngày 22 tháng 04 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*(V/v: Điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng
cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ)*

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN AN TIẾN INDUSTRIES**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần An Tiến Industries;
- Căn cứ Biên bản họp số 2204/2022/BB-HĐQT của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần An Tiến Industries ngày 22 tháng 04 năm 2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc điều chỉnh Phương án sử dụng vốn/số tiền thu được từ đợt chào bán:

1. Phương án sử dụng vốn trước khi điều chỉnh

1.1. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán do Đại hội đồng cổ đông phê duyệt:

STT	Phương án sử dụng vốn thu được	Số tiền (đồng)
1	Trả nợ vay ngắn hạn, dài hạn đến hạn trả (nợ vay ngân hàng, vay các tổ chức tín dụng;...)	150.000.000.000
2	Bổ sung vốn lưu động: Mua hàng hóa; công cụ dụng cụ; nguyên vật liệu và dịch vụ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty (hạt nhựa các loại, phụ gia, hạt màu; dịch vụ vận tải, điện, nước,...); thanh toán lương, lương khuyến khích, bảo hiểm và các khoản phụ cấp cho người lao động.	218.315.080.000
	Tổng cộng	368.315.080.000

1.2. Phương án sử dụng vốn chi tiết do Hội đồng quản trị thông qua:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (đồng)	Thời hạn thực hiện
1	Trả nợ vay ngắn hạn, dài hạn đến hạn trả (nợ vay ngân hàng, vay các tổ chức tín dụng, ...)	150.000.000.000	
	Trả nợ vay ngắn hạn	150.000.000.000	
	<i>Trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hải Dương</i>	<i>129.043.195.173</i>	<i>Tháng 03/2022 đến tháng 05/2022</i>
	<i>Trả nợ cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh KCN Hải Dương</i>	<i>16.313.905.633</i>	<i>Tháng 04/2022</i>
	<i>Trả nợ cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh Đống Đa</i>	<i>4.642.899.194</i>	<i>Tháng 03/2022</i>
2	Bổ sung vốn lưu động: Mua hàng hóa; công cụ dụng cụ; nguyên vật liệu và dịch vụ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty (hạt nhựa các loại, phụ gia, hạt màu; dịch vụ vận tải, điện, nước,...); thanh toán lương, lương khuyến khích, bảo hiểm và các khoản phụ cấp cho người lao động.	218.315.080.000	Năm 2022
	<i>Mua hàng hóa; công cụ dụng cụ; nguyên vật liệu và dịch vụ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty (hạt nhựa các loại, phụ gia, hạt màu; dịch vụ vận tải, điện, nước,...)</i>	<i>188.315.080.000</i>	<i>Quý I – Quý II/2022</i>
	<i>Thanh toán lương, thưởng và các khoản phụ cấp cho người lao động</i>	<i>30.000.000.000</i>	<i>Năm 2022</i>
	Tổng cộng	368.315.080.000	

2. Phương án sử dụng vốn sau khi điều chỉnh:

- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán do Đại hội đồng cổ đông phê duyệt:
Không thay đổi
- Phương án sử dụng vốn chi tiết do Hội đồng quản trị thông qua:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (đồng)	Thời hạn thực hiện
1	Trả nợ vay ngắn hạn, dài hạn đến hạn trả (nợ vay ngân hàng, vay các tổ chức tín dụng, ...)	150.000.000.000	

	Trả nợ vay ngắn hạn	150.000.000.000	
	<i>Trả nợ gốc và lãi vay cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hải Dương</i>	<i>92.000.000.000</i>	<i>Quý II – Quý III/2022</i>
	<i>Trả nợ gốc và lãi vay cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh KCN Hải Dương</i>	<i>58.000.000.000</i>	<i>Quý II – Quý III/2022</i>
2	Bổ sung vốn lưu động: Mua hàng hóa; công cụ dụng cụ; nguyên vật liệu và dịch vụ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty (hạt nhựa các loại, phụ gia, hạt màu; dịch vụ vận tải, điện, nước,...); thanh toán lương, lương khuyến khích, bảo hiểm và các khoản phụ cấp cho người lao động.	218.223.480.000	Năm 2022
	<i>Mua hàng hóa; công cụ dụng cụ; nguyên vật liệu và dịch vụ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty (hạt nhựa các loại, phụ gia, hạt màu; dịch vụ vận tải, điện, nước,...)</i>	<i>188.223.480.000</i>	Năm 2022
	<i>Thanh toán lương, thưởng và các khoản phụ cấp cho người lao động</i>	<i>30.000.000.000</i>	Năm 2022
3	Thanh toán các khoản chi phí liên quan tới đợt phát hành (phí cấp phép chào bán; phí CBTT, phí tư vấn; phí thực hiện quyền, phí kiểm toán vốn chủ sở hữu, và các chi phí khác liên quan (nếu có))	91.600.000	
	Tổng cộng	368.315.080.000	

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông/Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban Công ty và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VP.



T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐINH XUÂN CƯỜNG